

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GTD-ARCHI VIỆT NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GTD-ARCHI VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GTD-ARCHI VIET NAM CONSTRUCTION AND INVESTMENT CONSULTANCY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GTD-ARCHI ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108139504

3. Ngày thành lập: 23/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 6B5 tập thể 51 Cẩm Hội, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
2.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ môi giới bất động sản Dịch vụ tư vấn bất động sản Dịch vụ quản lý bất động sản	6820
3.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
5.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
6.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
7.	Sao chép bản ghi các loại	1820
8.	Xây dựng nhà các loại	4100
9.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619

10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
11.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
12.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
13.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
14.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
15.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
17.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
18.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
19.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
20.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
21.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
22.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
23.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
24.	In ấn	1811
25.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
26.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
27.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
28.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
29.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Không bao gồm vàng miếng và vàng nguyên liệu)	4662
30.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
31.	Xây dựng công trình công ích	4220
32.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
33.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
34.	Lắp đặt hệ thống điện	4321

35.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
36.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
37.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng - Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình - Tư vấn đấu thầu - Khảo sát địa hình; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình. - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy. - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ. - Kiểm định xây dựng - Định giá xây dựng: + Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; + Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; + Đo bóc khối lượng; + Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; + Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; + Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; + Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng - Khảo sát xây dựng; - Lập dự toán; thẩm tra dự toán xây dựng công trình; - Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Giám sát thi công xây dựng; - Kiểm định, giám định chất lượng công trình xây dựng. - Khảo sát, lập đề án, dự án, thiết kế kỹ thuật - dự toán công trình đo đạc và bản đồ. - Kiểm tra, nghiệm thu chất lượng công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ. - Xây dựng lưới trọng lực, thiên văn, tọa độ, độ cao. - Chụp ảnh, quét địa hình từ máy bay.	7110(Chính)

	- Đo vẽ, thành lập bản đồ địa hình. - Đo vẽ, thành lập bản đồ địa hình đáy biển. - Đo vẽ, thành lập bản đồ địa chính. - Thành lập bản đồ hành chính. - Đo vẽ, thành lập bản đồ địa giới hành chính. - Xây dựng cơ sở dữ liệu đo đạc và bản đồ. - Xây dựng cơ sở dữ liệu địa lý. - Thành lập bản đồ chuyên đề; át-lát địa lý. - Đo đạc công trình. - Kiểm định các thiết bị đo đạc.	
38.	Phá dỡ	4311
39.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
40.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN LAM GIANG	Số 6B5 tập thể 51 Cầm Hội, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	39.000	390.000.000	39,000	011846536	
			Tổng số	39.000	390.000.000	39,000		
2	TRẦN TÙNG DƯƠNG	Số 60 Ngõ Quyền, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	51.000	510.000.000	51,000	012059566	
			Tổng số	51.000	510.000.000	51,000		
3	CAO TRỌNG LƯU	Xóm Lâm Phú, Xã Giao Phong, Huyện Giao Thủy, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.000	100.000.000	10,000	163250501	
			Tổng số	10.000	100.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN LAM GIANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 27/10/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 011846536

Ngày cấp: 10/02/2009

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 6B5 tập thể 51 Cẩm Hội, Phường Đống Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 6B5 tập thể 51 Cẩm Hội, Phường Đống Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội